

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST.

Ngày: 14-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Vinh;

Ông Lò Thanh Dung;

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/HSST, ngày 01-4-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 29-4-2020 đối với bị cáo:

Lương Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1965; tại xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương Văn P, sinh năm: 1920 và bà Lương Thị A; sinh năm: 1926; bị cáo có vợ Lò Thị E; sinh năm: 1964 và 04 con, lớn 34 uôi, nhỏ 20 tuổi; tiền sự: Ngày 28-3-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (mười hai) tháng; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 31-12-2019, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn C:** Ông Đàm Mạnh Hùng - Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (Có mặt).

***) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Lò Thị E;

Địa chỉ: Bản P, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ, ngày 31-12-2019, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lường Văn C, trú tại: Bản P, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lường Văn C khai là Heroine), có khối lượng 0,86 gam, trích rút toàn bộ 0,86 gam ký hiệu C2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và 04 (bốn) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lường Văn C khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,36 gam, rút toàn bộ 0,36 gam ký hiệu C2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, xe không có tem mác, màu nâu, BKS: 29T9-2311, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ.

Tại bản Kết luận giám định số: 182/KLMT, ngày 07-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu vật gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,86 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,36 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là: 0,86 gam chất Heroine và 0,36 gam loại Methamphetamine”. (Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu C2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng C1 = 0,78 gam, C2 = 0,29 gam).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lường Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 31-12-2019, Lường Văn C một mình đi điều khiển xe máy từ nhà ở Bản P, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản Thôm, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Lường Văn C gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng ở ven đường (C không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được một gói ma túy gói bằng nilon màu hồng, bên trong có một ít cục bột màu trắng và 04 (bốn) viên hồng phien với giá 500.000^d. Mua được ma túy, Lường Văn C cất vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy về nhà. Khi đi đến khu vực bản Púng, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lường Văn C có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS, ngày 31-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lường Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn C về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn C mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lường Văn C.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư được niêm phong của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước phong bì có ghi “ Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu giám định ký hiệu C1 và C2, có khối lượng C1 = 0,78 gam, C2 = 0,29 gam của vụ Lường Văn C – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/12/2019 + Một mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu các vật chứng trên được cho vào trong cùng một phong bì màu trắng.

Tuyên trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị É: một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, xe không có tem mác, màu nâu, BKS: 29T9-2311, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Lường Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Lường Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sống ở vùng khó khăn, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lường Văn C mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 31-12-2019, Lường Văn C; trú tại: Bản P, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,36 gam ma túy loại chất Methamphetamine và 0,86 gam ma túy loại chất Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1,22gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn C tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lường Văn C, tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lường Văn C.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lường Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Song nhân thân bị cáo đã có một tiền sự chưa hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính và có 01 tiền án, tuy đã được đương nhiên xóa án tích vẫn bị coi là nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo

dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lương Văn C đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lương Văn C còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lương Văn C khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái nhìn giống người nghiện ma túy (Lương Văn C không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại bản Thôm, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 31-12-2019 với giá 500.000^d. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lương Văn C, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,78 gam loại chất Hroine ký hiệu C1 và 0,29 gam loại chất Methamphetamine ký hiệu C2 thu giữ của bị cáo còn lại sau khi trích rút gửi giám định là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu hồng+ 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có màu trắng. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, xe không có tem mác, màu nâu, BKS: 29T9-2311, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ. Là phương tiện bị cáo Lương Văn C dùng vào việc đi mua túy vào ngày 31-12-2019. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Lương Văn C và bà Lò Thị E. Việc bị cáo dùng xe vào việc phạm tội bà Lò Thị E không biết. Tại phiên tòa bà có yêu cầu xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho chị Lò Thị E chiếc xe trên.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lương Văn C phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm. Vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2019 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy:

+ Một phong bì thư có viên xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn C – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/12/2019, mặt sau được dán giấy niêm phong số 024001, trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì thư được niêm phong của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La, được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có số 000135 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phong KTHS Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì có ghi “ Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định, thuộc mẫu giám định ký hiệu C1 và C2, có khối lượng C1 = 0,78 gam, C2 = 0,29 gam của vụ Lường Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/12/2019 tại xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La”.

- Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị É: 01 một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, xe không có tem mác, màu nâu, BKS: 29T9-2311, không xác định được số khung, số máy, xe đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lường Văn C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lường Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị E được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương